

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5592 /BCT-KH
V/v trả lời chất vấn của Đại
biểu Quốc hội Đỗ Ngọc Niễn

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2015

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Kính gửi:

Đã C ngày 12/6
Kính chuyển: V. II |

- Đại biểu Đỗ Ngọc Niễn,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận.

Ngày 21 tháng 5 năm 2015, Văn phòng Quốc hội có Văn bản số 01/PC-VPQH gửi đến Bộ Công Thương chất vấn của Đại biểu với nội dung như sau:

Vào vụ mùa hàng năm, hàng nông sản của Việt Nam xuất khẩu tiêu ngạch sang Trung Quốc thường bị ứ đọng tại các cửa khẩu, gây thiệt hại lớn cho người nông dân và doanh nghiệp, trong khi đó hàng nông sản của Trung Quốc lại không bị ứ ứ như vậy. Đề nghị Bộ trưởng cho biết vì sao có hiện tượng như vậy? Bộ trưởng đánh giá như thế nào về chính sách xuất nhập khẩu tiêu ngạch của chúng ta hiện nay, tốt hay xấu, hiệu quả hay không hiệu quả? Có cần phải có sự thay đổi về cơ chế chính sách về vấn đề này hay không?

Bộ Công Thương xin được trả lời Đại biểu về vấn đề này như sau:

Về vấn đề hàng nông sản Việt Nam xuất khẩu tiêu ngạch sang thị trường Trung Quốc

Xuất khẩu nhóm hàng nông, lâm, thủy sản sang thị trường Trung Quốc thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực: đây là thị trường lớn và khá ổn định của sản phẩm nông nghiệp Việt Nam trong những năm qua, một số mặt hàng luôn đạt được mức tăng trưởng mạnh như thủy sản, rau quả... Đặc biệt, trong bối cảnh sản xuất nông nghiệp của Việt Nam còn đang trong giai đoạn phát triển nhanh về chiều rộng (quy mô và sản lượng), chưa thực sự đáp ứng được các yêu cầu chất lượng cao của một số thị trường lớn khác như châu Âu, Hoa Kỳ thì thị trường Trung Quốc, do yêu cầu về chất lượng cũng như an toàn thực phẩm không quá khắt khe thực sự là thị trường tiêu thụ chủ lực của nông sản, thủy sản Việt Nam trong những năm qua. Bên cạnh đó, việc xuất khẩu chính ngạch nông sản, thủy sản sang thị trường Trung Quốc qua các cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế đường bộ và các cảng biển và hàng không đều diễn ra bình thường và chưa nảy sinh các yếu tố tiêu cực và bất lợi đáng kể cho doanh nghiệp Việt Nam.

Kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam nói chung và riêng thị trường Trung Quốc trong 5 năm qua tăng trưởng ở mức cao, bình quân 26,5%

mỗi năm, từ 439 triệu USD trong năm 2009 (trong đó, riêng thị trường Trung Quốc là 55,3 triệu USD, chiếm tỷ trọng 12,5%) lên gần 1,5 tỷ USD vào năm 2014 (trong đó, riêng thị trường Trung Quốc là 435,4 triệu USD, chiếm tỷ trọng gần 30%). Đối với xuất khẩu rau quả, trái cây tươi sang thị trường Trung Quốc chủ yếu theo hình thức trao đổi cư dân biên giới qua các cửa khẩu phụ (để tận dụng chính sách ưu đãi về thuế và phí). Tuy nhiên, mức độ tăng nhanh của khối lượng rau quả, trái cây tươi qua các cửa khẩu phụ trong bối cảnh hạ tầng thương mại phục vụ mua bán, trao đổi hàng hóa tại các cửa khẩu phụ, lối mở chưa được cải thiện đã dẫn tới tình trạng ùn ứ nông sản tại các cửa khẩu biên giới mỗi khi vào vụ trong những năm qua.

Hiện nay, hoạt động thương mại qua biên giới của Trung Quốc với Việt Nam có hai phương thức: mậu dịch quốc gia (cấp Trung ương) và mậu dịch biên giới (biên mậu).

Trung Quốc thi hành chính sách biên mậu với nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù nhằm thúc đẩy kinh tế thương mại khu vực biên giới phát triển như quy định về hạn mức miễn thuế trong thương mại cặp chợ biên giới và tăng cường hỗ trợ tài chính trong phát triển thương mại biên giới.

Với quy định về chính sách biên mậu của Trung Quốc như trên, Việt Nam đã tận dụng để thúc đẩy xuất khẩu được một khối lượng lớn các mặt hàng nông, lâm sản, thực phẩm và hàng tiêu dùng chất lượng không cao như chè, cà phê, cao su, sắn các loại, ngô các loại, đặc biệt là các sản phẩm trái cây như thanh long, vải, chuối, dưa hấu và nhãn, chôm chôm, mận, xoài... Những sản phẩm này sẽ gặp nhiều khó khăn khi xuất khẩu vào các thị trường khác. Các mặt hàng nông, lâm sản, thực phẩm và hàng tiêu dùng có chất lượng vừa phải được xuất khẩu biên mậu sang Trung Quốc đã góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và các dịch vụ vận tải, dịch vụ hỗ trợ khác của Việt Nam. Đồng thời, thông qua hoạt động thương mại biên giới, Việt Nam đã nhập khẩu được một số nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư cần thiết từ Trung Quốc để phục vụ sản xuất trong nước như than cốc, phân bón và hoá chất công nghiệp...

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, tại một số thời điểm, một số mặt hàng nông sản, trái cây tươi (như dưa hấu...) xuất khẩu sang Trung Quốc bị ùn tắc tại khu vực cửa khẩu biên giới, trong đó có hiện tượng ùn tắc các xe chở dưa hấu tại khu vực cửa khẩu Tân Thanh (tỉnh Lạng Sơn) khi vào thời kỳ cao điểm của vụ thu hoạch. Nguyên nhân chủ yếu là:

- Do phía Trung Quốc (Tổng cục Kiểm nghiệm Kiểm dịch) chỉ xác nhận chợ biên giới Pò Chải có đủ điều kiện để cho phép nhập khẩu hoa quả từ phía Việt Nam (trong đó có mặt hàng dưa hấu).

- Kết cấu hạ tầng thương mại nói chung (kể cả của hai phía) còn hạn chế, chưa đáp ứng được tốc độ phát triển của hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua cặp chợ biên giới Tân Thanh – Pò Chải.

- Khi vào vụ thu hoạch, thương nhân đưa ô ạt đưa hấu lên cửa khẩu mà thường là không đàm phán, ký hợp đồng trước, việc đóng gói, bảo quản còn sơ sài, chỉ lót bằng rom đã ảnh hưởng đến thời gian giao nhận hàng hóa. Chi riêng mặt hàng vải quả tươi đã có bước cải thiện, được đóng gói vào thùng xốp, lót đá... hoặc theo yêu cầu của thương nhân Trung Quốc.

- Đến nay, Việt Nam còn thiếu cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho các cửa khẩu biên giới. Hơn nữa, các tỉnh biên giới phía Bắc đều là những tỉnh nghèo, có nguồn lực hạn chế, không có đủ kinh phí để tự đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật thương mại biên giới. Có thể nói, hạ tầng khu vực biên giới phía Bắc trong những năm qua không theo kịp tốc độ phát triển của hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu biên giới Việt – Trung. Sự yếu kém về hạ tầng kỹ thuật là một trong những nguyên nhân gây ra hiện tượng ách tắc việc xuất khẩu một số trái cây tại các cửa khẩu khi vào mùa vụ.

Về chính sách xuất nhập khẩu tiểu ngạch của Việt Nam hiện nay

Trên cơ sở các văn bản hiện hành về quản lý thương mại biên giới như Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1420/TTg-KTTH ngày 27 tháng 8 năm 2008, Bộ Công Thương đã thúc đẩy xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới, phát huy được lợi thế tương đối do tính bổ sung lẫn nhau của các mặt hàng xuất khẩu. Việt Nam xuất khẩu, trao đổi mặt hàng nông lâm thủy hải sản như gạo, trái cây tươi, sản và các sản phẩm của sản có chất lượng, mẫu mã chưa đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu chính ngạch đi các nước khác; nhập khẩu về những mặt hàng là nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu phục vụ nhu cầu sản xuất trong nước. Qua đó, thúc đẩy thương mại biên giới Việt – Trung phát triển lành mạnh, ổn định, kéo theo kinh tế - xã hội khu vực biên giới phát triển, nâng cao mức sống của cư dân và đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới. Tuy nhiên, hiện nay thương mại biên giới vẫn chưa có hệ thống chính sách quản lý đủ hiệu lực pháp lý, đồng bộ và hiệu quả.

Để hoàn thiện các chính sách về thương mại biên giới, Bộ Công Thương đang hoàn thiện dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2006 và Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Dự thảo Quyết định nêu trên sẽ có nhiều nội dung mới phù hợp với cơ chế chính sách đặc thù của hoạt động thương mại biên giới, quản lý điều hành linh hoạt.

Riêng đối với mặt hàng hoa quả trái cây tươi của Việt Nam xuất khẩu biên mậu sang Trung Quốc sẽ tiếp tục có những tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian tới. Để giảm sức ép cho cặp chợ biên giới Tân Thanh – Pò Chài, Bộ Công Thương sẽ giao cho các tỉnh biên giới trao đổi với địa phương biên giới

phía Trung Quốc mở thêm hoạt động tương tự tại một số cặp chợ biên giới khác.

Bộ Công Thương cũng phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành có liên quan để đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế chính sách làm rõ đặc thù của hoạt động thương mại biên giới.

Bộ Công Thương xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận đã quan tâm đến vấn đề trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP; ✓
- Vụ Công tác đại biểu - Văn phòng Quốc hội;
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát – Văn phòng Quốc hội;
- Lãnh đạo Bộ;
- Cục Xuất nhập khẩu;
- Vụ TMBGMN;
- Lưu: VT, KH (2b).

BỘ TRƯỞNG



Vũ Huy Hoàng